

Số: /2026/TT-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TƯ**Quy định chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng**

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15 và Luật số 131/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư quy định chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng tại điểm b khoản 57 Điều 1 Luật Sở hữu trí tuệ số 131/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng.

Điều 3. Chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng**1. Mục đích**

Chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng nhằm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trang bị kiến thức về pháp luật của Việt Nam; các điều ước quốc tế liên quan đến bảo hộ giống cây trồng, các quy định về khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống cây trồng (sau đây gọi là khảo nghiệm DUS); nâng cao kỹ năng áp dụng pháp luật, thực hiện thủ tục xác lập quyền, tra cứu, khai thác thông tin bảo hộ giống cây trồng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia hoạt động đại diện quyền và tăng cường tính chuyên nghiệp, hiệu quả trong quản lý, bảo hộ giống cây trồng.

2. Nội dung đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng gồm: quy định pháp luật của Việt Nam, Điều ước quốc tế, thoả thuận hợp tác mà Việt Nam tham gia là thành viên về bảo hộ giống cây trồng; nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng, về khảo nghiệm DUS; nghiệp vụ tra cứu, khai thác thông tin bảo hộ giống cây trồng, cụ thể:

a) Chuyên đề 1: Tổng quan về hệ thống bảo hộ giống cây trồng (giới thiệu về Hiệp hội Quốc tế về bảo hộ giống cây trồng mới (UPOV) và Công ước UPOV, các thoả thuận và điều ước quốc tế về bảo hộ giống cây trồng mà Việt Nam tham gia là thành viên, các nội dung hợp tác quốc tế khác về bảo hộ giống cây trồng);

b) Chuyên đề 2: Quy định pháp luật của Việt Nam về quản lý và bảo hộ giống cây trồng;

c) Chuyên đề 3: Nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng và kỹ năng tra cứu thông tin giống cây trồng; quy định chung về khảo nghiệm DUS;

d) Chuyên đề 4: Thực hành lập hồ sơ đăng ký bảo hộ giống cây trồng và giải quyết tình huống thực tế.

3. Hình thức và thời lượng đào tạo

a) Chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng được tổ chức theo một trong các hình thức sau đây: trực tiếp; trực tuyến; trực tiếp kết hợp trực tuyến. Việc lựa chọn hình thức đào tạo do cơ sở đào tạo quyết định, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và chất lượng đào tạo.

b) Chương trình đào tạo được thiết kế đảm bảo tỷ lệ lý thuyết không quá 70%, thực hành và thảo luận không dưới 30%.

c) Thời gian đào tạo: 05 ngày, tối thiểu 40 tiết.

4. Người giảng dạy

a) Người giảng dạy nội dung văn bản quy phạm pháp luật về bảo hộ giống cây trồng: có trình độ đại học trở lên, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm về bảo hộ giống cây trồng, nắm vững các quy định của pháp luật về bảo hộ giống cây trồng hoặc đã từng tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về bảo hộ giống cây trồng.

b) Người giảng dạy nội dung khảo nghiệm DUS: có trình độ đại học trở lên, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong việc thực hiện khảo nghiệm DUS và được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận về khảo nghiệm DUS.

5. Số lượng học viên: mỗi lớp đào tạo không quá 40 người.

6. Kiểm tra, đánh giá, cấp Chứng chỉ

Cơ sở đào tạo tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên khi kết thúc khóa đào tạo theo quy chế, quy định nội bộ của cơ sở, bảo đảm khách quan, minh bạch và phù hợp với nội dung chương trình đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng. Học viên đạt yêu cầu theo quy định được cấp Chứng chỉ đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

a) Theo dõi, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

b) Cho ý kiến chuyên môn đối với tài liệu đào tạo, tham gia đánh giá kết quả học tập của học viên khi có đề nghị của cơ sở đào tạo.

c) Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ sau khi nhận được danh sách do cơ sở đào tạo gửi theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều này.

2. Cơ sở đào tạo chương trình pháp luật về quyền đối với giống cây trồng

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật về giáo dục, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, sở hữu trí tuệ.

b) Xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu; định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 01) hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) về kế hoạch tổ chức đào tạo trong năm (bao gồm chương trình, tài liệu đào tạo và các công tác tổ chức khác) và kết quả tổ chức đào tạo của năm trước. Trường hợp phát sinh kế hoạch đào tạo sau thời điểm báo cáo, cơ sở đào tạo thực hiện báo cáo bổ sung trước khi tổ chức thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

c) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cấp Chứng chỉ, cơ sở đào tạo đăng tải danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trên Trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo và gửi về Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Môi trường để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục.

d) Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của học viên thông qua Phiếu đánh giá học viên đối với nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và chất lượng khóa đào tạo; tổng hợp, lưu trữ kết quả đánh giá theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2026.

2. Chứng chỉ đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng đã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành có giá trị sử dụng tương đương với Chứng chỉ đào tạo pháp luật về quyền đối với giống cây trồng theo quy định của Thông tư này.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ NN&MT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở NN&MT tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công Pháp luật quốc gia;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT, TTTV (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Trung

**PHỤ LỤC. MẪU CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO PHÁP LUẬT
VỀ QUYỀN ĐỐI VỚI GIỐNG CÂY TRỒNG**

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BNNMT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

| | |
|---|---|
| CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc | |
| _____ | |
| Ảnh | CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN ĐỐI VỚI GIỐNG CÂY TRỒNG |
| | Số:/ |
| | Họ và tên: |
| | Địa chỉ thường trú: |
| | Số CC/Hộ chiếu:..... |
| | Do.....cấp ngày..... |
| CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN | |